

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN III**  
**Chủ đề nhánh 3: Luật giao thông**  
(TGTH: 1 tuần từ 09/03 đến ngày 13/ 03 /2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1  
Số lượng trẻ: 34 cháu  
Giáo viên phụ trách: Trần Thị Chiều

**Kế hoạch ngày**

**Thứ hai, ngày 09/03/2026**

**1. Đón trẻ, thể dục sáng, trò chuyện, điểm danh:**

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh
- Chơi tự chọn
- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông : Sáng nay ai đã con đi học ? Đi bằng phương tiện giao thông nào ? Trên đường đi đến trường, con nhìn thấy những phương tiện giao thông nào đi trên đường? Người đi bộ đi ở đâu? ...

- TDS: Như KHT

**2. Học:** PTVĐ: Đập và bắt bóng bằng 2 tay di chuyển theo bóng (M12-CS10). TC: Ném bóng vào rổ

**a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức:  
Trẻ biết cách đi và đập bóng xuống sàn rồi bắt bóng. Biết cách ném bóng trúng vào rổ.

- Kỹ năng : Rèn khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa chân tay và mắt.

- Thái độ: Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn.

**b) Chuẩn bị:**

- Vạch chuẩn bị cách vạch đích 2 m, đĩa nhạc bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố

- 10 quả bóng, 3 rổ để ném bóng vào rổ.

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trò chuyện về ích lợi của tập thể dục đối với sức khỏe con người:</li><li>- Sáng dậy các con thường làm những gì?</li><li>- Tập thể dục sáng có ích lợi như thế nào đối với sức khỏe con người?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul>
<p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2.HĐ2: Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: Cô tập cho trẻ tập theo từng động tác theo</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ đi với các kiểu đi</li><li>- Trẻ tập theo cô từng</li></ul>

<p>lời bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố Hai tay thay nhau quay dọc thân (31 8n)</p> <p>Đứng đưa chân ra trước lên cao (21 8n)</p> <p>Đứng cúi người, tay chạm ngón chân (318 n)</p> <p>Bật chân sáo (21 8n)</p> <p>b. VĐCB: Đập bóng bằng 2 tay và di chuyển theo bóng</p> <p>Làm mẫu lần 1: (Không phân tích)</p> <p>Làm mẫu lần 2: (Có giới thiệu): Cô đứng trước vạch chuẩn bị, cầm bằng 2 lòng bàn tay. Khi có hiệu lệnh là 1 tiếng xác xô, cô bước chân phải lên trước rồi đập bóng thẳng xuống sân phía trước mặt, đợi bóng nảy lên cô bắt bóng bằng 2 tay. Sau đó, cô bước chân trái lên phía trước chân phải rồi đập và bắt bóng bằng 2 tay. Cứ tiếp tục như vậy, cô bước đi và đập bắt bóng bằng 2 tay liên tục tới vạch đích, cô dừng lại và đi về cuối hàng.</p> <p>- Cho 1 trẻ khá thực hiện</p> <p>- Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện đi và đập bắt bóng bằng 2 tay (2-3 lần), cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ. Sau đó cô để vạch đích xa 3m so với vạch chuẩn bị, lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện 1 lần, sau đó trẻ thi đua với nhau theo nhóm . Cô quan sát, động viên trẻ.</p> <p>c.TC : Ném bóng vào rổ: Chia trẻ làm 3 nhóm đứng 3 vòng tròn, ở giữa mỗi vòng tròn cô đặt 1 rổ. Trẻ ở mỗi nhóm sẽ lần lượt ném 3 quả bóng vào rổ sau đó nhặt bóng đưa cho bạn bên cạnh theo hướng tay phải.(chơi 3,4 lần)</p> <p>2.3. HĐ3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>động tác</p> <p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>- Bạn quan sát và nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng (2-3 phút)</p>
--	---

### 3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Xe xích lô. TC : Làm theo tín hiệu. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

#### a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, ích lợi, nơi hoạt động của xe xích lô
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

#### b) Chuẩn bị:

- xe xích lô; 3 đèn giao thông: xanh, đỏ, vàng

- Phấn, sỏi, lá cây...

**c) Tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<b>1. Gây hứng thú</b> - Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết: + Trời hôm nay như thế nào? + Sáng nay, con mặc trang phục nào đến lớp? - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp thời tiết	- Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô
<b>2. Tổ chức</b> <b>2.1. HĐ1: Quan sát xe xích lô</b> - Đố trẻ: Xe gì 3 bánh, đạp chạy bon bon... - Cho trẻ quan sát xe xích lô, hỏi: - Đây là xe gì?  - Xe xích lô có những bộ phận nào?  - Phía trước của xe có những bộ phận nào ? - Tay lái đâu ? Được sử dụng để làm gì? Bên cạnh tay lái là bộ phận nào ? - Phía trước tay lái là gì ? - Thùng xe dùng để làm gì? - Phanh xe( chuông xe) được sử dụng khi nào ? - Yên xe đâu ? Yên xe được sử dụng để làm gì ? - Xe máy có mấy bánh ? Bánh xe hình gì ? - Xe xích lô chạy ở đâu ? Xe xích lô là phương tiện giao thông đường nào ? Xe xích lô đi được nhờ gì ? - Xe xích lô được dùng để làm gì ? → Cô tóm lại, và nhấn mạnh: Xe xích lô là phương tiện giao thông đường bộ, xe chạy được nhờ Sức đạp của đôi bàn chân. Xe xích lô được dùng để chở người, chở hàng - Để đảm bảo khi ngồi trên xe xích lô, mọi người phải ngồi như thế nào ?	- Xe xích lô  - xe có khung xe, yên xe, bánh xe, thùng xe, chuông xe... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Thùng xe - Chở người, chở hàng... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
<b>2.2. HĐ2: Trò chơi: Làm theo tín hiệu</b> - Luật chơi: Các phương tiện giao thông đi theo tín hiệu đèn - Cách chơi: Trẻ giả làm các phương tiện giao thông đang đi trên đường, khi có tín hiệu đèn nào thì các phương tiện giao thông phải tuân theo tín hiệu đèn đó - Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ	- Trẻ trả lời  - Trẻ chơi 4, 5 lần  - Chơi 2,3 lần
<b>2.3. HĐ3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi.</b>	- Chơi theo ý thích

Trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

### **3. Kết thúc:** Nhận xét, động viên trẻ

#### **4. Chơi, hoạt động ở các góc:** Như KHT

#### **5. Chơi, hoạt động theo ý thích: Trò chơi: Đèn xanh, đèn đỏ**

\* Mục tiêu giáo dục

- Trẻ biết mô phỏng đúng động tác của các PTGT, chạy và dừng lại theo đúng tín hiệu đèn

- Rèn luyện phản xạ nhanh nhẹn của trẻ

- Hứng thú tham gia trò chơi. Có ý thức chấp hành luật lệ giao thông

\* Chuẩn bị:

Ba thẻ tín hiệu đèn đỏ, đèn xanh, đèn vàng. Sân bãi rộng rãi, bằng phẳng.

\*Tiến hành:

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Đèn xanh, đèn đỏ

- Cô nêu luật chơi, cách chơi

+ Luật chơi:

Trẻ phải mô phỏng đúng động tác của các phương tiện giao thông, chạy và dừng lại theo đúng tín hiệu, ai sai phải ra ngoài một lần chơi.

+ Cách chơi

Cô nói: "Ô tô xuất phát", trẻ làm động tác lái ô tô, miệng kêu "Bim bim ..." và chạy chậm.

Cô giơ tín hiệu đèn đỏ, trẻ dừng lại.

Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục chạy.

Cô nói tiếp: "Máy bay cất cánh", trẻ dang 2 tay sang 2 bên, nghiêng người làm máy bay bay, miệng kêu "Ừ ừ..." và chạy nhanh.

Cô giơ đèn xanh trẻ tiếp tục bay.

Cô chuyển đèn vàng trẻ đi từ từ chậm lại.

Cô nói "Máy bay hạ cánh", đồng thời đưa tín hiệu đèn đỏ trẻ phải dừng lại.

Cô nói tiếp: "Thuyền ra khơi", trẻ ngồi nhanh xuống, hai tay làm động tác chèo thuyền.

Cô nói "Thuyền về bến", đồng thời giơ tín hiệu đèn đỏ, trẻ dừng lại và đứng dậy.

Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục đi và chèo thuyền.

Cô thay đổi liên tục tín hiệu đèn, trẻ phải chú ý quan sát để thực hiện cho đúng.

- Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi. Khi trẻ đã nắm được cách chơi, cho trẻ tự điều khiển trò chơi.

#### **6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khoẻ:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

### *Thứ ba ngày 10 tháng 03 năm 2026*

#### **I. Các hoạt động giáo dục**

##### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông đường bộ: Con biết những loại phương tiện giao thông đường bộ nào? Con biết gì về phương tiện giao thông đó?...

- TDS: Như KHT.

##### **2. Học: PTTC-KNXH: Một số luật lệ giao thông đường bộ đơn giản**

###### **a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ biết được một số luật giao thông đường bộ: Ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm. Đi bộ trên lề đường đi về phía bên phải, không chơi bóng ở giữa lòng đường. Khi ngồi trên ô tô phải ngay ngắn, không thò đầu, thò tay ra ngoài và phải thắt dây an toàn. Qua ngã tư đường phố có tín hiệu đèn đỏ dừng lại, đèn xanh mới được đi. Trẻ em qua đường phải có người lớn dắt, phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông.

- Kỹ năng : Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

- Thái độ: Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông cần phải chấp hành luật giao thông đường bộ và chỉ dẫn của các biển báo

###### **b) Chuẩn bị:**

- 2 tranh cho trẻ thảo luận: + Tranh vẽ các phương tiện giao thông đang đi trên đường không có tín hiệu đèn, không có vỉa hè (đường giao thông nông thôn), người ngồi trên xe máy đội mũ bảo hiểm

+ Tranh vẽ các phương tiện giao thông đang đi trên đường và ngã tư đường phố, người ngồi trên ô tô thắt dây an toàn và ngồi ngay ngắn

- Hai tranh trò chơi có những hình ảnh về người tham gia giao thông biết chấp hành luật giao thông và một số hình ảnh không chấp hành đúng luật giao thông và các chữ cái đ và s

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát “Em đi qua ngã tư đường phố”</li> <li>- Bài hát nhắc nhở các con điều gì?</li> <li>- Con biết những quy định nào của luật giao thông đường bộ?</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát tranh và thảo luận về một số luật lệ giao thông đường bộ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau 2 phút thảo luận cho đại diện 2 nhóm lên nhận xét bức tranh của đội mình. Cô gợi hỏi để trẻ nêu nhận xét về hình ảnh trong tranh.</li> <li>- Đội 1 nêu nhận xét về bức tranh vẽ đường giao thông nông thôn nơi không có vỉa hè và đèn giao thông:</li> </ul> <p>+ Con có nhận xét gì về bức tranh của đội mình vừa quan sát được?</p> <p>+ Tranh vẽ đường giao thông ở đâu ?</p> <p>+ Tại sao con biết ?</p> <p>+ Người đi bộ đi ở đâu?</p> <p>+ Còn xe đạp (xe máy, ô tô) đi như thế nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng trẻ quan sát hình ảnh chiếc xe máy đang đi trên đường, hỏi</li> <li>+ Đây là phương tiện gì?</li> <li>+ Có bao nhiêu người ngồi trên xe máy?</li> <li>+ Số người được phép ngồi trên xe máy bao nhiêu?</li> <li>+ Khi ngồi trên xe máy mọi người phải đội gì?</li> <li>+ Vì sao chúng ta phải thực hiện quy định đó?</li> </ul> <p>- Đố biết khi muốn qua đường người đi bộ phải như thế nào?</p> <p>- Cô khái quát lại: khi tham gia giao thông trên đường làng, các phương tiện giao thông phải chấp hành đúng luật giao thông: người đi bộ đi sát lề đường bên phải</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát cùng cô</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> </ul> <p>Trẻ nêu nhận xét về bức tranh, các bạn khác lắng nghe và bổ sung ý kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh vẽ đường giao thông nông thôn</li> <li>- Vì không có vỉa hè...</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Đi trong lòng đường phía bên phải</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Dừng lại quan sát, lắng nghe khi có xe cộ đèn giao thông thì không đi qua, tìm và chọn nơi an toàn nhất để qua đường</li> </ul>

món qua đường thì phải dừng lại quan sát khi thấy an toàn mới được qua; ô tô và xe máy đi bên phải đường, người ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm....

- Tương tự, trẻ đại diện đội 2 lên nhận xét bức tranh vẽ cảnh ngã tư đường phố

+ Có những phương tiện giao thông nào đang hoạt động trên đường ?

+ Xe cộ và người đi lại như thế nào ?

+ Vì sao người đi bộ đi trên vỉa hè, còn xe cộ đi dưới lòng đường?

+ Khi muốn qua đường, người đi bộ phải đi ở đâu?

+ Đèn hiệu và công an chỉ đường để làm gì?

+ Khi đèn đỏ bật lên thì mọi người ở làn đường này phải làm gì?

+ Vậy chỉ được phép đi khi đèn gì bật lên?

+ Vì sao có tín hiệu đèn đỏ bật lên mà hai người này điều khiển phương tiện xe máy và xe đạp vẫn được rẽ phải qua đường?

+ Tại sao không được chơi đùa trên vỉa hè hay dưới lòng đường?

+ Người ngồi trên ô tô phải như thế nào?

- Cô khái quát lại cho trẻ biết: Khi đi qua ngã tư đường phố có cột đèn xanh, đèn đỏ thì mọi người phải biết chấp hành đúng tín hiệu đèn, đèn đỏ bật lên thì mọi người điều khiển phương tiện giao thông phải dừng lại, đèn xanh bật lên mới được đi, đèn vàng thì phải đi chậm lại. Người đi bộ muốn qua đường phải đi đúng phần đường dành cho người đi bộ, ở cột đèn có biển báo cho phép rẽ phải thì mọi người mới được rẽ phải, còn nếu không thì không được phép rẽ. Khi đi trên đường phố người đi bộ phải đi trên vỉa hè. Giáo dục trẻ biết chấp hành luật lệ giao thông

2. HĐ2: Trò chơi củng cố: “Thi xem đội nào nhanh”

+ Cô giới thiệu trò chơi, nêu cách chơi và luật chơi:

Cách chơi: cô chia trẻ làm hai đội, lần lượt các bạn trong đội sẽ lên gắn chữ đ vào hành động đúng, gắn

- Trẻ nêu nhận xét những gì trẻ quan sát được

- Tuân theo quy định về an toàn giao thông

- Để đảm bảo an toàn giao thông

- Đi theo tín hiệu đèn và theo vạch chỉ trắng dành riêng cho người đi bộ

- Để điều khiển các phương tiện giao thông đi lại thuận tiện an toàn

- Trẻ trả lời

- Vì có biển báo được phép rẽ phải ở cột đèn

- Trẻ trả lời

- Ngồi trên ô tô phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu, tay ra ngoài, thắt dây an toàn.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

chưa s vào hành động sai khi mọi người tham gia giao thông.

Luật chơi: Sau một bản nhạc. Đội nào gắn đúng được nhiều kết quả thì chiến thắng.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả sau khi chơi. Nhận xét, động viên trẻ

**3. Kết thúc:** Cô cùng trẻ đọc bài thơ “Cô dạy con”

- Trẻ tham gia trò chơi

- Trẻ đọc thơ cùng cô

### 3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Xe đạp. TC : Phương tiện giao thông và nơi hoạt động. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

#### a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động, ích lợi của xe đạp

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

#### b) Chuẩn bị:

- xe máy, lô tô các loại phương tiện giao thông, 3 bức tranh vẽ cảnh bầu trời, mặt đất, mặt nước là nơi hoạt động của các loại phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không, đường thủy, 3 bảng đa năng, 40 viên nam châm để trẻ gắn lô tô lên bảng.

- Phấn, sỏi, lá cây...

#### c) Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết, giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát xe đạp</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát xe đạp, hỏi :</p> <p>- Đây là xe gì ?</p> <p>- Xe đạp có những bộ phận nào?</p> <p>- Đầu xe có những bộ phận nào?</p> <p>- Tay lái đầu ? Được sử dụng để làm gì? Bên cạnh tay lái là bộ phận nào ?</p> <p>- Phanh xe( chuông xe) được sử dụng khi nào ?</p> <p>- Chuông xe kêu như thế nào ? Con hãy bắt chước tiếng chuông xe đạp ?</p> <p>- Phía trước đầu xe có gì ? Dùng để làm gì ?</p> <p>- Yên xe đầu ? Yên xe được sử dụng để làm gì ?</p> <p>-xe đạp có mấy bánh ? Bánh xe hình gì ?</p> <p>- Xe đạp chạy ở đâu ? xe đạp đi được nhờ gì ?</p> <p>- Xe đạp được dùng để làm gì ?</p> <p>→ Cô tóm lại, và nhấn mạnh: xe đạp là phương tiện giao thông đường bộ, xe đi được nhờ chân người đạp. Xe đạp được dùng để chở người, chở</p>	<p>- Xe đạp</p> <p>- Xe đạp có đầu xe, khung xe, yên xe, bánh xe...</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- có giỏ xe để để đồ, ba lô...</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

hàng

-Củng cố, giáo dục trẻ : Khi ngồi trên xe đạp, xe máy, các con phải ngồi như thế nào để đảm bảo an toàn ?

2.2. HĐ 2: Trò chơi: Phương tiện giao thông và nơi hoạt động. Cô cùng trẻ nhắc lại luật, cách chơi.

- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ

2.3. HĐ 3: Chơi tự do, giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

**3. Kết thúc:** Cô nhận xét, động viên trẻ

- Ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch

- Trẻ nhắc lại luật, cách chơi

- Chơi 2,3 lần

- Chơi theo ý thích

**4.Chơi, hoạt động ở các góc :** Như KHT

**5.Chơi, hoạt động theo ý thích**“Trò chuyện với trẻ về cách ứng xử phù hợp với giới tính bản thân”

+ Mục tiêu giáo dục:

- Biết chọn và giải thích được lý do chọn trang phục phù hợp với thời tiết (nóng, lạnh )

- Bạn gái ngồi khép chân khi mặc váy

- Bạn trai sẵn sàng giúp đỡ bạn gái trong những việc nặng hơn khi được đề nghị

+ Chuẩn bị: Tranh ảnh về những hành động phù hợp với giới tính bản thân

+ Tiến hành: Cô cho trẻ xem tranh và trò chuyện về những hành động phù hợp với giới tính bản thân:

- Bạn trai (gái) trong tranh đang làm gì? Bạn hành động như vậy có phù hợp với giới tính không? Vì sao? Nếu là con, con sẽ làm thế nào? Các bạn trai cần phải như thế nào đối với các bạn gái?...

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

**Thứ tư ngày 11 tháng 03 năm 2026**

## **I. Các hoạt động giáo dục**

### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh  
- Trò chuyện về các loại phương tiện giao thông : Hàng ngày con thường được bố mẹ đưa đến lớp bằng phương tiện giao thông nào? Ngoài xe máy(xe đạp...), gia đình con còn có những phương tiện giao thông gì khác? Các phương tiện giao thông đó thuộc phương tiện giao thông đường nào ? ...

- TDS: (Như KHT)

### **2. Học: PTTM: Âm nhạc:**

- VD: Vỗ tay theo tiết tấu kết hợp “Em đi qua ngã tư đường phố” (TT), tác giả Hoàng Văn Yến

- Nghe: Chúng em với an toàn giao thông, tác giả Hoàng Phong

- Trò chơi: Tai ai tinh

#### **a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ hát đúng lời, giai điệu và biết cách vỗ tay tiết tấu kết hợp bài hát " Em đi qua ngã tư đường phố ". Biết cách chơi trò chơi

- Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, tai nghe cho trẻ

- Thái độ: Hứng thú nghe cô hát, ngẫu hứng vận động cùng cô bài "Chúng em với an toàn giao thông". Hứng thú tham gia trò chơi.

**b) Chuẩn bị:** 1 xác xô, mũ chụp, 1 số dụng cụ âm nhạc

#### **c) Tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<b>1. Gây hứng thú:</b> - Đố: Mắt đỏ, vàng, xanh/ Đêm ngày đứng canh? Ngã tư đường phố/ Mắt đỏ báo dừng/ Mắt xanh báo đi/ Vàng “ chờ tí nhé”/ Đố bé đèn gì ? - Đèn giao thông thường được đặt ở đâu? - Đèn giao thông được sử dụng để làm gì?  - Bài hát nào nói về các bạn nhỏ đang chơi trò chơi giao thông trên sân trường? Do ai sáng tác?	- Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố của tác giả Hoàng Văn Yến
<b>2. Tổ chức:</b> 2.1. HĐ1: Dạy VD: Vỗ tay theo tiết tấu kết hợp bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố - Cô cùng trẻ hát lại bài hát Em đi qua ngã tư đường phố " (1 lần) - Cô vận động mẫu: Hát, vỗ tay theo tiết tấu kết hợp 2 lần - Cho trẻ vỗ tay theo nhịp đếm của cô, sau đó ghép vào lời bài hát, cho trẻ vận động cùng cô 2,3 lần - Gọi tổ nhóm, cá nhân VD. Sửa sai, động viên trẻ - Cùng cố: Cô cùng trẻ hát vận động cùng cô bài hát (1 lần) 2.2. HĐ2: Nghe hát: Chúng em với an toàn giao	- Trẻ hát cùng cô  - Trẻ lắng nghe cô hát  -Tổ, nhóm, cá nhân VD - Lớp hát và VD cùng cô 1 lần

thông

- Cô hát lần 1: Giới thiệu bài hát "Chúng em với an toàn giao thông", tác giả Hoàng Phong

- Hát lần 2: Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả, giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nhắc nhở chúng ta hãy chấp hành luật lệ giao thông để đảm bảo an toàn cho mình và cho mọi người.

- Hát lần 3: Vận động minh họa

2.3. HĐ3: Trò chơi "Tai ai tinh"

- Cô nêu luật, cách chơi

- Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ

**3. Kết thúc:** Nhận xét, tuyên dương trẻ

- Lắng nghe cô hát

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Quan sát xe ô tô con

Trò chơi vận động: phương tiện giao thông và nơi hoạt động

Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi NT, vẽ, xếp hình PTGT...

**a. Mục tiêu giáo dục:**

+ Kiến thức

- Trẻ biết xe ô tô có đầu xe, mui xe, bánh xe. Đầu xe có đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, cửa xe,... bên trong xe có ghế dùng để ngồi, bánh xe tròn, có lốp vành, lan hoa... xe ô tô con có 4 chỗ ngồi.

+ Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ cho trẻ

+ Thái độ:

- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết 1 số luật khi ngồi trên xe ô tô.

**b. Chuẩn bị:**

+ Chuẩn bị của cô:

- Đồ dùng: Cô liên hệ gia đình có ô tô con gần trường. Xe đạp, lô tô các loại phương tiện giao thông, 3 bức tranh vẽ cảnh bầu trời, mặt đất, mặt nước là nơi hoạt động của phương tiện giao thông đường hàng không, đường bộ, đường thủy

- Đồ chơi: Phấn, hạt hạt, vòng, sỏi.....

+ Chuẩn bị của trẻ:

- Đồ chơi: phấn, hạt hạt, vòng, khối gỗ, xếp hạt...

- Tâm thế: Kiểm tra sức khỏe trẻ. Trẻ thoải mái, vui vẻ

**c. Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1. Gây hứng thú:</b> Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa giả làm chú tài xế lái ô tô vừa hát bài: Em tập lái ô tô	- Trẻ làm theo cô
<b>2. Tổ chức:</b> 2.1. HĐ 1: Quan sát: Xe ô tô con - Cho cả lớp đứng quây quần xung quanh xe ô tô con + Đây là xe gì? + Xe có những bộ phận nào?	- Xe ô tô con - Đầu xe, mui xe, bánh xe, cửa xe... - 2-3 trẻ chỉ và nói tên

+ Cho trẻ lên chỉ và gọi tên các bộ phận của xe.  
- Trẻ nhận xét bổ xung ý kiến lẫn nhau.( Cô đưa ra một số câu hỏi gợi ý: Xe ô tô có những bộ phận nào? Có tác dụng gì? Nếu thiếu sẽ như thế nào? Xe ô tô đi được là nhờ có gì?...)

=> Đây là xe ô tô con xe có có đầu xe, mui xe, cửa xe bánh xe. Đầu xe có đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, bên trong xe có hộp đồng hồ đo km, vô lăng, ghế ngồi... bánh xe tròn, có lốp vành, lan hoa...Xe ô tô đi được là nhờ có xăng, dầu nhớt...

+ Khi ngồi trên xe ô tô như thế nào là an toàn ?

=> Khi ngồi trên xe ô tô phải ngồi ngay ngắn thắt dây an toàn không thò đầu qua cửa xe...

2.2 HĐ 2: Trò chơi vận động: Phương tiện giao thông và nơi hoạt động

- Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại luật chơi, cách chơi

- Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, nhận xét động viên trẻ

2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích :

- Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đã chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...

- Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoả mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.

**3. Kết thúc:** Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay

- Trẻ bổ xung ý kiến

- Trẻ lắng nghe

- Ngồi ngay ngắn, thắt dây an toàn...

- Trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi

- Trẻ chơi 2, 3 lần

- Trẻ chơi theo ý thích hứng thú.

- Trẻ tập trung quanh cô, nghe cô nhận xét.

**4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).**

**5. Chơi, hoạt động theo ý thích**

Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các trạng thái cảm xúc

+ Yêu cầu: -Trẻ tự biết nói được một số trạng thái cảm xúc của người khác vui buồn, ngạc nhiên, sợ hãi tức giận xấu hổ qua nét mặt cử chỉ, điệu bộ khi tiếp xúc trực tiếp hoặc qua tranh ảnh

+ Chuẩn bị: Tranh ảnh các trạng thái cảm xúc của con người

+ Hướng dẫn thực hiện: Cho trẻ xem tranh ảnh về các trạng thái cảm xúc của con người, trẻ gọi tên các trạng thái cảm xúc đó và nêu lên một số nguyên nhân dẫn đến các trạng thái cảm xúc khác nhau: Ví dụ: Khi bé được mẹ khen, bé cười (biểu hiện của cảm xúc vui), khi bị la mắng, bé buồn và biết nhận lỗi...

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\* Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ năm, ngày 12 tháng 03 năm 2026*

### **I. Các hoạt động giáo dục**

#### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông: Đố : Đầu tỏa khói/ Miệng ăn than/ toa mang hàng/ Kêu xình xịch? Là gì? Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường nào? ( đường sắt). Con còn biết những loại phương tiện giao thông nào khác?...

- TDS: (Như KHT).

**2. Học:** PTNT: Toán: Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 9

#### **a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ biết đọc mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 9.

- Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng đếm đến 9, nhận biết các nhóm có số 9 đối tượng, có kỹ năng so sánh thêm bớt các nhóm đối tượng.

- Thái độ: Trẻ có nề nếp học tập tốt.

#### **b) Chuẩn bị:**

- Một số đồ vật có số lượng 9 để xung quanh lớp, một số nhóm có số lượng 9 vẽ trên bảng.

- Cô và mỗi trẻ 9 mũ bảo hiểm, 9 xe máy, thẻ số từ 1 - 9.

**c) Tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Đồ : Xe gì 2 bánh/ Máy nổ giòn/ Còi kêu buýt buýt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe máy là phương tiện giao thông đường nào?</li> <li>- Khi đi trên xe máy, mọi người phải làm gì?</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: + Ôn đếm đến 9, nhận biết các nhóm có 9 đối tượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lên đếm các nhóm đồ chơi các phương tiện giao thông có số lượng trong phạm vi 9 được xếp theo các hướng khác nhau</li> <li>- Cho trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm đồ chơi có số lượng 9</li> </ul> <p>2.2. HĐ2: So sánh, thêm bớt trong phạm vi 9</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô xếp tương ứng 1:1 (9xe máy, 8 mũ bảo hiểm, đặt thẻ số tương ứng).</li> <li>- Yêu cầu trẻ so sánh số lượng 2 nhóm, tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm</li> <li>- Yêu cầu trẻ bớt, thêm nhóm mũ bảo hiểm trong phạm vi 9, tạo sự bằng nhau để có 9 đối tượng ở mỗi nhóm đặt thẻ số</li> <li>- Cô bớt dần số mũ bảo hiểm , xe máy, đặt thẻ số tương ứng sau mỗi lần bớt</li> </ul> <p>2.3. HĐ3 : Luyện tập: Cho trẻ tìm xung quanh lớp những nhóm phương tiện giao thông có số lượng ít hơn 9, lấy thêm để tạo nhóm có số lượng 9</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Gọi cá nhân 3-4 trẻ, 9 ô tô, 9 xe máy..</li> <li>- Trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm đồ chơi có số lượng 9, đặt thẻ số</li> <li>- Trẻ làm giống cô</li> <li>- Nhóm xe máy nhiều hơn nhóm mũ bảo hiểm là 1, thêm 1 mũ bảo hiểm, đặt thẻ số 9 ở nhóm mũ bảo hiểm</li> <li>- Trẻ làm theo yêu cầu của cô</li> <li>- Trẻ làm theo yêu cầu của cô</li> <li>- 8 xe đạp thêm 1 xe đạp thành 9 xe đạp ...</li> </ul>

**3. Chơi ngoài trời:**

Quan sát nhà bếp. Trò chơi: Mèo đuổi chuột. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

**a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: +Trẻ biết chức năng của nhà bếp, một số đồ dùng của nhà bếp..
- + Biết gia đình mình có những đồ dùng để nấu ăn như của nhà bếp nhưng khác về kích cỡ và số lượng.
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Giáo dục trẻ sử dụng nhẹ nhàng, cẩn thận các đồ dùng để ăn, uống (bát, thìa...)

**b) Chuẩn bị:**

Mũ mèo, chuột, phấn, sỏi, lá cây.

**c) Tiến hành**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú</b> Trẻ cùng cô vừa đi vừa hát “Khúc hát dạo chơi” rồi dừng lại trước cửa nhà bếp.</p> <p><b>2. Tổ chức</b></p> <p><b>1. Hoạt động 1:</b> QS: Cô cho trẻ tham quan nhà bếp, quan sát đồ dùng nhà bếp. Hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con đang đứng ở đâu ?</li> <li>- Trong nhà bếp có những gì?</li> <li>- Con hãy kể tên các đồ dùng đó ?</li> <li>- Những đồ dùng này được sử dụng để làm gì ?</li> <li>- Gia đình con có những đồ dùng nào để nấu ăn ? Đồ dùng trong gia đình con gì khác so với đồ dùng nhà bếp ?</li> <li>- Các cô nhà bếp đang làm gì?</li> <li>- Các con đoán xem hôm nay các cô nhà bếp cho các con ăn món ăn gì?</li> <li>- Cùng cố, giáo dục trẻ</li> </ul> <p><b>2.2. Hoạt động 2:</b> Trò chơi: “Mèo đuổi chuột”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cô cùng trẻ nhắc lại luật, cách chơi</li> <li>- Luật chơi: Mèo phải chui qua lỗ chuột đã chui, nếu chui nhầm phải ra ngoài 1 lần chơi.</li> <li>- Cách chơi: Trẻ đứng tròn nắm tay nhau giơ cao lên đầu. Chọn 2 trẻ có sức khỏe tương đương nhau: 1 trẻ đóng vai mèo, 1 trẻ đóng vai chuột, 2 trẻ đứng dựa lưng vào nhau ở giữa vòng tròn. Khi cô có hiệu lệnh "bắt đầu" thì chuột chạy và mèo đuổi. Chuột chui vào lỗ nào thì mèo cũng phải chui vào lỗ ấy. Mèo bắt được chuột coi như mèo thắng cuộc, nếu không bắt được thì mèo bị thua.</li> <li>+ Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</li> </ul> <p><b>2.3. Hoạt động 3:</b> Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nhận xét, động viên trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát đồ dùng nhà bếp</li> <li>- Trong nhà bếp</li> <li>- Các loại đồ dùng, dụng cụ nhà bếp</li> <li>- Bếp ga, dao, thớt, rổ, rá, xoong nồi, chậu, xô...</li> <li>- Để chế biến bữa ăn hàng ngày cho các con</li> <li>- Bếp nồi, xoong... Kích thước nhỏ, số lượng ít hơn</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ đoán</li> <li>- Trẻ cùng cô nhắc lại luật, cách chơi</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi (4 - 5 lần)</li> <li>- Chơi theo ý thích</li> </ul>

**4. Chơi, hoạt động ở các góc: Như KHT**

**5. Chơi, hoạt động theo ý thích:**

Trẻ làm bài trong vở “Bé làm quen với chữ cái tập II” (trang 10, 11, 12, 13)

- Yêu cầu: Trẻ nhận biết, phát âm đúng âm chữ l, h, tô màu chữ rỗng và tô các nét của chữ cái l, h theo khả năng và ý thích

- Chuẩn bị: vở “Bé làm quen với chữ cái”, bút chì, sáp màu cho mỗi trẻ

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Trẻ đọc cùng cô bài đồng dao “Dung dăng dung dẻ”

+ Cô hướng dẫn cho trẻ tìm và gạch chân chữ l trong các từ dưới hình vẽ

+ Khoanh tròn các nhóm phương tiện giao thông giống nhau và đếm số phương tiện giao thông ở mỗi nhóm

+ Tô màu chữ l theo ý thích

+ Tô các nét của chữ cái l theo khả năng và ý thích

+ Trẻ đọc cùng cô bài đồng dao “Con gà cục tác, cục te”

+ Cô hướng dẫn cho trẻ tìm và gạch chân chữ h trong các từ dưới hình vẽ

+ Đếm xem có bao nhiêu chữ h trong các từ chỉ các phương tiện giao thông và khoanh tròn vào các chữ số tương ứng

+ Tô màu chữ h theo ý thích

+ Tô các nét của chữ cái b theo khả năng và ý thích

## **6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ sáu, ngày 13 tháng 03 năm 2026*

## **I. Các hoạt động giáo dục**

### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- TDS: (Nh KHT).
- Trò chuyện về ngày nghỉ: Hôm nay là thứ mấy ? Còn ngày mai, ngày kia (thứ bảy, chủ nhật) vào ngày nghỉ, các con thường đọc bố mẹ cho đi những đâu ? Con có thích không ? Vì sao ?...

### **2. Học : PTNN: Truyện: "Qua đường"**

#### **a. Mục tiêu giáo dục :**

##### **+ Kiến thức**

- Trẻ biết kể chuyện cùng cô và hiểu nội dung câu truyện: 2 chị em Mai và An thổ trắng xin phép mẹ ra phố chơi vì không hiểu luật giao thông nên suýt gặp nguy hiểm.

- Trẻ hiểu 1 số luật giao thông đèn đỏ không được phép qua đường mà phải đợi đèn xanh

##### **+ Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ câu nói rõ ràng mạch lạc và khả năng mạnh dạn trả lời trước cô và các bạn

##### **+ Thái độ:**

- Giáo dục trẻ biết chấp hành luật giao thông ...

#### **b. Chuẩn bị**

+ Chuẩn bị của cô: Tranh minh họa truyện , 3 tín hiệu đèn màu

+ Chuẩn bị của trẻ: Tâm thế (trẻ thoải mái, vui vẻ)

#### **c. Tiến hành**

<b>Hoạt động của của trẻ</b>	<b>Dự kiến HĐ của trẻ</b>
<b>1. Gây hứng thú</b> - Cho trẻ hát bài Em đi qua ngã tư đường phố + Các con vừa hát bài hát gì? + Các bạn nhỏ trong bài hát chơi trò chơi gì? + Qua ngã tư đường phố thấy cột đèn xanh đỏ thì phải làm gì? - Khi ra đường phải chấp hành luật giao thông giao thông đèn đỏ thì dừng lại đợi đèn xanh mới được đi => Có hai chị em đã không hiểu luật giao thông suýt gây tai nạn đấy để biết được hai bạn đó đã vi phạm luật giao thông như thế nào hôm nay cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện Qua đường	- Cả lớp hát - Em đi qua ngã tư ... - Chơi giao thông - Trẻ trả lời tự do  -Trẻ lắng nghe
<b>2. Tổ chức</b> <b>2.1 HĐ 1: Cô kể chuyện</b> - Cô kể diễn cảm lần 1: Giọng người mẹ ân cần dịu dàng, giọng hai chị em Mai và An hồn nhiên trong sáng, giọng bác lái xe ồn vang to, giọng chú cảnh sát ân cần nghiêm nghị - Cô kể diễn cảm lần 2 kết hợp tranh minh họa	- Trẻ lắng nghe
<b>2.2.HĐ 2: Kể trích dẫn, giảng giải nội dung câu chuyện,</b>	- Qua đường

đàm thoại:

- + Cô vừa kể câu truyện gì ?
- + Trong câu truyện có nhân vật nào ?

- + Hai chị em xin phép mẹ đi đâu ?
- + Mẹ dặn các con như thế nào ?

=> Vào một buổi sáng mùa xuân ấm áp, 2 chị em Mai và An xin phép mẹ ra phố chơi, mẹ dặn 2 chị em nhớ đừng đi chơi xa.

- + Mai đã nhìn thấy gì ?

- + An đã nói gì với chị Mai ?

=> Mai bảo em: Em xem kìa trên cành cây có con chim xinh đang nhảy nhót bắt sâu, An thấy cửa hàng kia có anh Hecsmen đẹp quá nên hai chị em chạy ào sang xem.

+ Chuyện gì đã xảy ra với 2 chị em Mai và An khi chạy sang đường ?

=> 2 chị em nhà thờ không chú ý gì mà đó vội vàng chạy ào sang một loạt xe phanh hết cả lại.

- + Bác lái xe đã nói gì?

=> Hai cháu kia đang có tín hiệu đèn đỏ sao lại chạy sang đường.

- + Ai đã giải thích cho hai chị em hiểu ?

- + Chú cảnh sát nói với hai chị em như thế nào?

=> Chú cảnh sát giao thông dắt cả 2 chị em quay lại vỉa hè và giải thích cho 2 chị em hiểu là đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh mới được đi

- + Qua câu chuyện này nhắc nhở các con điều gì ?

=> Qua câu truyện này các con phải nhớ khi ra ngoài đường phải tuân thủ đúng quy định giao thông nhìn tín hiệu đèn đỏ phải dừng lại, đợi đèn xanh mới sang đường, khi đi đường đi phía tay phải sát lề đường muốn sang đường nhìn xe hai bên đường...

### 2.3.HĐ 3: Dạy trẻ kể lại chuyện

- Cho trẻ kể chuyện cùng cô, cô là người dẫn chuyện, trẻ kể lời thoại các nhân vật

=> Quá trình trẻ kể cô giáo động viên khuyến khích trẻ thể hiện giọng của nhân vật

### 3. Kết thúc: Cho trẻ chơi tín hiệu đèn màu ra chơi

- Người mÑ, Chị Mai, em An...

- Ra phố chơi  
- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Mai đã nhìn thấy con chim xinh đang nhảy nhót bắt sâu.

- Cửa hàng kia có có anh Hecsmen khổng lồ đẹp quá, chị em mình sang xem đi.

-Trẻ lắng nghe

-2 Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

-Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- 2 trẻ trả lời

- Các cháu nhìn....

-Trẻ lắng nghe

- Phải đi theo đúng quy định giao thông

- Trẻ lắng nghe

- Cả lớp kể cùng cô

- Trẻ chơi 2,3 lần

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Xe máy. TC : phương tiện giao thông và nơi hoạt động. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

**a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động của xe máy
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

**b) Chuẩn bị:**

- Xe máy, lô tô các loại phương tiện giao thông, 3 bức tranh vẽ cảnh bầu trời, mặt đất, mặt nước là nơi hoạt động của các loại phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không, đường thủy, 3 bảng đa năng, 40 viên nam châm để trẻ gắn lô tô lên bảng.

- Phấn, sỏi, lá cây...

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú</b>            Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết: Trời hôm nay như thế nào?...Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp</p> <p><b>2. Tổ chức</b>            2.1. HĐ1: Quan sát xe máy: cô cho trẻ quan sát xe máy, hỏi :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đây là xe gì ?</li> <li>- Xe máy có những bộ phận nào?</li> <li>- Đầu xe có những bộ phận nào?</li> <li>- Tay lái đâu ? Được sử dụng để làm gì? Bên cạnh tay lái là bộ phận nào ?</li> <li>- Phanh xe( còi xe) được sử dụng khi nào ?</li> <li>- Còi xe kêu như thế nào ? Con hãy bắt chước tiếng còi xe máy ?</li> <li>- Phía trước đầu xe có gì ? Dùng để làm gì ?</li> <li>- Yên xe đâu ? Yên xe được sử dụng để làm gì ?</li> <li>-xe máy có mấy bánh ? Bánh xe hình gì ?</li> <li>- Xe máy chạy ở đâu ? xe máy là phương tiện giao thông đường nào ? xe máy đi được nhờ gì ?</li> <li>- xe máy được dùng để làm gì ?</li> </ul> <p>→ Cô tóm lại, và nhấn mạnh: xe máy là phương tiện giao thông đường bộ, xe chạy được nhờ xăng và động cơ. Xe máy được dùng để chở người, chở hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi ngồi trên xe máy, mọi người phải làm gì ?</li> </ul> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Phương tiện giao thông và nơi hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cùng trẻ nhắc lại luật, cách chơi.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ trò chuyện cùng cô</li> <li>- Xe máy</li> <li>- xe máy có đầu xe, khung xe, yên xe, bánh xe...</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- đèn xe để soi đường cho xe đi khi trời tối.</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nhắc lại luật, cách chơi</li> </ul>

<p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. HĐ 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi. Trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>- Gần hết giờ cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi để đúng nơi quy định</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Chơi 2,3 lần</p> <p>- Chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng</p>
---	--

**4. Chơi, hoạt động ở các góc:** (Như KHT).

**5. Chơi, hoạt động theo ý thích:** Nêu gương cuối tuần

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Số số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN IV**  
**Chủ đề nhánh 4: Các biển báo giao thông**  
(TGTH: 1 tuần từ ngày 16 /03 - 20/ 03/ 2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A1  
Số lượng trẻ: 34 cháu  
Giáo viên phụ trách: Trần thị Chiều

**Kế hoạch ngày**  
**Thứ hai, ngày 16 / 03 /2026**

**I. Các hoạt động giáo dục**

**1. Đón trẻ, chơi, điểm danh, thể dục sáng:**

- Đón trẻ, chơi đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT
- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông : Sáng nay ai đưa con đi học ? Đi bằng phương tiện giao thông nào ? Trên đường đi đến trường, con nhìn thấy những phương tiện giao thông nào đi trên đường? Người đi bộ đi ở đâu? ...

**2. Học: PTVĐ: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gỏi**

**a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ biết cách nghiêng 2 bàn chân ra phía ngoài để trọng lượng cơ thể dồn lên lên mép bàn chân và bước đi; biết cách đi khuyu gỏi, lưng thẳng, đầu không cúi.
- Kỹ năng : Trẻ đi bằng mép ngoài bàn chân và đi khuyu gỏi giữ được thăng bằng cơ thể
- Thái độ: Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn.

**b) Chuẩn bị:**

- 2 biển báo dừng, 2 biển chỉ dẫn đi thẳng
- Vẽ sơ đồ tập trên sàn

**c) Tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến HĐ của trẻ</b>
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trò chuyện về ích lợi của tập thể dục đối với sức khỏe con người:</li><li>- Sáng dạy các con thường làm những gì?</li><li>- Tập thể dục sáng có ích lợi như thế nào đối với sức khỏe con người?</li></ul> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, đi bằng mép ngoài bàn chân chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2.HĐ2: Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- BTPTC: Cô tập cho trẻ tập theo từng động tác theo lời bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ đi với các kiểu đi</li> <li>- Trẻ tập theo cô từng động tác</li></ul>

<p>Hai tay thay nhau quay dọc thân (2l 8n)</p> <p>Ngồi khuyu gối (2l 8n)</p> <p>Đứng quay người sang 2 bên (2l8 n)</p> <p>Bật tại chỗ (2l 8n)</p> <p>- VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối</p> <p>Làm mẫu lần 1: (Không phân tích)</p> <p>Làm mẫu lần 2: (Có phân tích cách tập): Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, nghiêng 2 bàn chân ra phía ngoài để trọng lượng cơ thể dồn lên mép ngoài bàn chân và bước đi. Đi đến nơi có biển báo dừng thì dừng lại và đi thường đến biển chỉ dẫn đi thẳng, đổi sang đi bằng mép ngoài bàn chân. Đến vạch đích, quay người đi thường về đến biển chỉ dẫn đi thẳng thì dừng lại đi khuyu gối sao cho lưng giữ thẳng, đầu không cúi, mắt nhìn về phía trước. Đi đến nơi có biển báo dừng thì đổi sang đi thường tới vạch xuất phát rồi đi về cuối hàng.</p> <p>- Cho 1 trẻ khá thực hiện</p> <p>- Cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng thực hiện (2-3 lần) đi trên sàn. Sau đó cho trẻ đi theo nhóm trên sàn trải bông (1,2 lần). Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ</p> <p>2.3.HĐ3 Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng</p> <p><b>3. Kết thúc:</b> Nhận xét, động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>- Bạn quan sát và nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng (2-3 phút)</p>
---	--

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Xe máy. TC : phương tiện giao thông và nơi hoạt động. Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây

**a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, tiếng kêu, nơi hoạt động của xe máy
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chơi đúng luật, hứng thú.

**b) Chuẩn bị:**

- Xe máy, lô tô các loại phương tiện giao thông, 3 bức tranh vẽ cảnh bầu trời, mặt đất, mặt nước là nơi hoạt động của các loại phương tiện giao thông đường bộ, đường hàng không, đường thủy, 3 bảng đa năng, 40 viên nam châm để trẻ gắn lô tô lên bảng.

- Phấn, sỏi, lá cây...

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1. Gây hứng thú</b>	

Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết: Trời hôm nay như thế nào?...Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp

## 2. Tổ chức

2.1. HĐ1: Quan sát xe máy: cô cho trẻ quan sát xe máy, hỏi :

- Đây là xe gì ?
- Xe máy có những bộ phận nào?
- Đầu xe có những bộ phận nào?
- Tay lái đầu ? Được sử dụng để làm gì? Bên cạnh tay lái là bộ phận nào ?
- Phanh xe( còi xe) được sử dụng khi nào ?
- Còi xe kêu như thế nào ? Con hãy bắt chước tiếng còi xe máy ?

- Phía trước đầu xe có gì ? Dùng để làm gì ?

- Yên xe đâu ? Yên xe được sử dụng để làm gì ?

-xe máy có mấy bánh ? Bánh xe hình gì ?

- Xe máy chạy ở đâu ? xe máy là phương tiện giao thông đường nào ? xe máy đi được nhờ gì ?

- xe máy được dùng để làm gì ?

→ Cô tóm lại, và nhấn mạnh: xe máy là phương tiện giao thông đường bộ, xe chạy được nhờ xăng và động cơ. Xe máy được dùng để chở người, chở hàng

- Khi ngồi trên xe máy, mọi người phải làm gì ?

2.2. HĐ 2: Trò chơi: Phương tiện giao thông và niw hoạt động

- Cô cùng trẻ nhắc lại luật, cách chơi.

- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ

2.3. HĐ 3: Chơi tự do,cô giới thiệu các góc chơi. Trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

- Gần hết giờ cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi để đúng nơi quy định

3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ

4.Chơi, hoạt động ở các góc( NKHT)

5.Chơi hoạt động theo ý thích: Cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện: xem tranh truyện, đọc thơ, nghe cô kể chuyện...

\*Mục tiêu giáo dục:

- Củng cố kiến thức về nội dung bài thơ, câu chuyện trẻ đã được làm quen
- Củng cố kỹ năng “đọc” giờ trang sách, mở rộng vốn từ, phát triển khả năng nghe hiểu, tập kể chuyện, đóng kịch...

- Hình thành thói quen sách, văn hoá đọc sách

\*Chuẩn bị: đồ dùng, sách truyện...phòng thư viện

- Trẻ trò chuyện cùng cô

- Xe máy

- xe máy có đầu xe, khung xe, yên xe, bánh xe...

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- đèn xe để soi đường cho xe đi khi trời tối.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Đội mũ bảo hiểm

- Trẻ nhắc lại luật, cách chơi

- Chơi 2,3 lần

- Chơi theo ý thích

Trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng

\*Tiến hành:

- Trò chuyện với trẻ về phòng thư viện và các hoạt động trẻ được tham gia khi đến phòng thư viện

- Cô tổ chức, hướng dẫn cho trẻ tham gia các hoạt động: “đọc” sách, truyện; kể lại chuyện theo tranh, nhân vật rối, đóng kịch...

- Cô khuyến khích, động viên trẻ

### **6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khoẻ:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ ba ngày 17 tháng 03 năm 2026*

### **I. Các hoạt động giáo dục**

#### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh, chơi tự chọn

- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông đường bộ: Con biết những loại phương tiện giao thông đường bộ nào? Con biết gì về phương tiện giao thông đó?...

- TDS: Như KHT.

#### **2. Học: KPKH: Một số biển báo giao thông**

##### **a) Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ biết 1 số biển báo giao thông và ý nghĩa của một số biển báo
- Kỹ năng : Rèn khả năng quan sát, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Thái độ: Giáo dục trẻ ý thức chấp hành luật giao thông.

**b) Chuẩn bị:**

- Tranh vẽ 1 số biển báo giao thông: biển báo cấm, biển báo cấm đi xe ô tô, biển báo dừng lại, biển báo dành cho người đi bộ
- 1 số tranh vẽ các hành vi đúng sai khi tham gia giao thông

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát “Em đi qua ngã tư đường phố”</li> <li>- Bài hát nhắc nhở các con điều gì?</li> <li>- Con biết những quy định nào của luật giao thông đường bộ?</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ1: Nhận biết, phân biệt một số biển báo giao thông</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô cho trẻ quan sát bức tranh vẽ biển báo giao thông: cấm đi xe ô tô</li> <li>- Tranh vẽ gì?</li> <li>- Bạn nào có nhận xét gì về biển báo này?</li> <li>- Khi gặp biển báo này, phương tiện giao thông nào không được phép đi ?</li> <li>+ Tương tự, trẻ QS tranh vẽ biển báo dừng lại</li> <li>- Tranh vẽ biển báo gì ?</li> <li>- Biển báo này như thế nào ?</li> <li>- Biển báo này yêu cầu các phương tiện giao thông phải như thế nào?</li> <li>+ Tương tự cho trẻ quan sát biển báo cấm và biển báo dành cho người đi bộ</li> <li>+ củng cố giáo dục trẻ</li> </ul> <p>2.2. Trò chơi luyện tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>*Trò chơi Ai nhanh hơn: Gạch bỏ những hành vi sai khi tham gia giao thông</li> <li>- Trẻ đứng thành 2 đội chơi, thi xem đội nào tìm nhanh và gạch bỏ những hành vi sai khi tham gia giao thông qua tranh vẽ</li> <li>+ Cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</li> <li>*Trò trò chơi “ Làm theo tín hiệu”</li> <li>- Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hát cùng cô</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nêu màu sắc, hình dạng, các ký hiệu trên biển báo</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nêu màu sắc, hình dạng, các ký hiệu trên biển báo</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ gọi tên và nêu nhận xét về các biển báo</li> <li>- Trẻ biết phải tuân theo các quy định và biển báo giao thông</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> </ul>

- Cho trẻ chơi 2,3 lần	
------------------------	--

**3. Kết thúc:** Nhận xét, động viên trẻ

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Quan sát đường bộ

Trò chơi vận động: Làm theo tín hiệu

Chơi theo ý thích : Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, xếp hình...

**a. Mục tiêu giáo dục**

+ Kiến thức:

- Trẻ biết trên đường bộ trên đường đất liền dùng cho người đi bộ và các loại xe

+ Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát. Rèn kỹ năng đi đúng phần đường của mình

+ Thái độ:

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, hứng thú chơi trò chơi

- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường, tuân theo luật giao thông..

**b. Chuẩn bị**

- 3 đèn giao thông làm bằng bìa: xanh , đỏ, vàng

- Đồ chơi: Phấn, hạt hạt, bóng, vòng, sỏi.....

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, vui vẻ. Kiểm tra sức khỏe trẻ

**c. Tiến hành**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú</b></p> <p>- Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân trường vừa đi vừa hát bài : Khúc hát dạo chơi. Dẫn dắt trẻ quan sát đường bộ</p> <p><b>2. Tổ chức</b></p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát đường bộ: Cho trẻ đi đến cổng trường</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu?</p> <p>+ Hàng ngày các con đến trường đi trên đường gì?</p> <p>- Giới thiệu quan sát đường bộ</p> <p>+ Tại sao lại gọi là đường bộ?</p> <p>- Cho trẻ quan sát trên đường có những xe nào đi</p> <p>+ Những phương tiện giao thông nào đi trên đường bộ?</p> <p>+ Chúng mình đi ở đâu?</p> <p>+ Để đảm bảo an toàn giao chúng mình phải như thế nào? Nơi đường có vỉa hè thì sao?</p> <p>+ Các phương tiện giao thông khi đi trên đường sẽ gây ra điều gì có hại cho môi trường?</p> <p>=&gt; Đường bộ là đường trên đất liền dùng cho người đi bộ và các loại xe, khi các phương tiện đi qua rất bụi làm ô nhiễm môi trường.. để đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn, khi đi bộ đi sát lề đường phía bên tay phải, không được chơi đùa dưới lòng đường...Không vứt rác ra đường.</p> <p>2.2 HĐ 2: Trò chơi vận động:</p> <p>* Cô giới thiệu tên trò chơi Làm theo tín hiệu đèn</p>	<p>- Đứng ở cổng trường</p> <p>- Đường bộ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Xe máy, xe đạp...</p> <p>- Đi sát lề đường bên phải ( Đi trên vỉa hè)</p> <p>- Bụi và khói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

- Luật chơi:

Trẻ phải mô phỏng đúng động tác của các phương tiện giao thông, chạy và dừng lại theo đúng tín hiệu, ai sai phải ra ngoài một lần chơi.

- Cách chơi: Khi cô nói tên PTGT nào thì trẻ làm động tác mô phỏng hoạt động của PTGT đó. Sau đó, cô giơ tín hiệu đèn, "các PTGT" phải đi theo tín hiệu.

Cô nói: "Ô tô xuất phát", trẻ làm động tác lái ô tô, miệng kêu "Bim bim ..." và chạy chậm.

Cô giơ tín hiệu đèn đỏ, trẻ dừng lại.

Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục chạy.

Cô nói tiếp: "Máy bay cất cánh", trẻ dang 2 tay sang 2 bên, nghiêng người làm máy bay bay, miệng kêu "Ừ ừ..." và chạy nhanh.

Cô giơ đèn xanh trẻ tiếp tục bay.

Cô chuyển đèn vàng trẻ đi từ từ chậm lại.

Cô nói "Máy bay hạ cánh", đồng thời đưa tín hiệu đèn đỏ trẻ phải dừng lại.

Cô nói tiếp: "Thuyền ra khơi", trẻ ngồi nhanh xuống, hai tay làm động tác chèo thuyền.

Cô nói "Thuyền về bến", đồng thời giơ tín hiệu đèn đỏ, trẻ dừng lại và đứng dậy.

Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục đi và chèo thuyền.

Cô thay đổi liên tục tín hiệu đèn, trẻ phải chú ý quan sát để thực hiện cho đúng.

Khi trẻ đã nắm được cách chơi, cho trẻ tự điều khiển trò chơi.

- Cô bao quát, động viên trẻ

2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích :

- Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đã chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...

- Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoả mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường;

- Trẻ chơi

- Trẻ chơi theo ý thích hứng thú.

không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.

**3.Kết thúc:**

- Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay

- Trẻ tập trung quanh cô, nghe cô nhận xét.

**4. Chơi, hoạt động ở các góc:** (Như KHT).

**5.Chơi, hoạt động theo ý thích:** Cho trẻ kể chuyện sáng tạo

+ Mục tiêu giáo dục: Trẻ có thể:

- Tự đặt bìa câu chuyện

- Đặt tên mới /mở đầu /tiếp tục /kết thúc câu chuyện theo cách khác

+ Chuẩn bị: Câu chuyện “Đôi bạn tốt”

+ Tiến hành:

- Cô kể cho trẻ nghe chuyện “Đôi bạn tốt”. Trò chuyện về nội dung câu chuyện: tình bạn giữa gà con và vịt con. Khuyến khích trẻ đặt tên mới cho câu chuyện: Ví dụ: Gà con và vịt con, Tình bạn...

- Cô kể câu chuyện theo 1 cách khác và khuyến khích trẻ kể chuyện sáng tạo theo cách của trẻ

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô,chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ tư ngày 18 tháng 03 năm 2026*

## I. Các hoạt động giáo dục

### 1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:

- Cô đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh, chơi tự chọn  
- Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường bộ: Con biết những phương tiện giao thông nào đi trên đường bộ? Hãy kể tên các phương tiện giao thông có 4 bánh (2, 3 bánh)? Các phương tiện giao thông đó được sử dụng để làm gì?....

- TDS: (Như KHT)

### 2. Học: PTTM: Tạo hình: Vẽ máy bay trực thăng (ĐT)

#### a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết hình dáng, một số đặc điểm nổi bật của máy bay  
- Kỹ năng: Biết phối hợp các đường nét để vẽ máy bay theo mẫu. Tô màu mịn không chườm ra ngoài.  
- Thái độ: Yêu quý sản phẩm của mình và tôn trọng sản phẩm của bạn

#### b. Chuẩn bị

- 3 bức tranh gợi ý của cô: vẽ máy bay trực thăng đang bay, máy bay trực thăng đang đỗ

- Vở tạo hình sáp màu

- Đĩa nhạc bài hát “Anh phi công ơi”...

#### c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1. Gây hứng thú:</b> Trẻ xúm xít quanh cô. Cô đọc câu đố : - Chẳng phải là chim/ Mà bay trên trời/Chở được nhiều người/Đi khắp mọi nơi - Máy bay là phương tiện giao thông đường nào ? - Con đã nhìn thấy máy bay chưa ? - Có những loại máy bay nào ? - Con có ấn tượng gì về máy bay trực thăng ?	- Trẻ đoán - Máy bay là PTGT đường không - Trẻ trả lời
<b>2. Tổ chức</b> <b>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</b> <b>* Khảo sát :</b> Trẻ quan sát lần lượt các bức tranh gợi ý , đàm thoại về nội dung ( hình dạng các bộ phận của máy bay trực thăng)và cách vẽ - Tranh vẽ gì ? - Máy bay đang đỗ hay đang bay ? - Vì sao con biết? - Máy bay có những phần nào ?	- Trẻ quan sát  - Tranh vẽ máy bay trực thăng - Máy bay đang bay - Vì cánh quạt đang quay tròn - Máy bay có phần thân,

- Thân máy bay như thế nào? Được vẽ bằng nét gì?

- Còn phần cánh quạt đang quay, cô vẽ ra sao?

- Cô vẽ đuôi máy bay bằng nét gì?

- Chân máy bay như thế nào? Cô sử dụng nét vẽ nào để vẽ?

Cô khái quát lại cách vẽ: Để vẽ được xe máy bay trực thăng đầu tiên cô vẽ 1 đường cong khép kín ở giữa trang giấy làm thân máy bay sao cho phần thân trước to hơn phần thân sau. Tiếp theo, cô vẽ 1 đường cong khép kín rộng hơn phía trên thân máy bay làm cánh quạt; vẽ 2 nét xiên chụm đầu vào nhau làm đuôi máy bay. Sau đó cô vẽ các ô cửa trên thân máy bay, vẽ chân máy bay. Cuối cùng, cô tô màu máy bay vừa vẽ.

- Cô cho trẻ nhận xét tương tự với các bức tranh khác

**\*Trẻ nêu ý tưởng vẽ của trẻ:**

- Con định vẽ máy bay trực thăng như thế nào? (máy bay đang bay hay đang đỗ)

- Muốn vẽ được máy bay trực thăng, trước tiên con vẽ phần nào của máy bay?

- Con sử dụng nét vẽ nào để vẽ thân máy bay ?

- Con vẽ cánh quạt (đuôi, chân máy bay) như thế nào?...

**\*Thực hành sáng tạo**

- Trẻ thực hiện vẽ máy bay trực thăng. Cô cho trẻ tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ. Trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ bài hát « Anh phi công ơi »

Cô quan sát, gợi ý giúp đỡ trẻ, hỏi: con vẽ gì? Vẽ như thế nào?....Động viên giúp đỡ trẻ sáng tạo và hoàn thiện bức tranh.

**2.2. HĐ 2: Giải thích**

- Trẻ trưng bày sản phẩm của mình

- Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm:

+ Con vừa được làm gì?

+ Con sử dụng những nét vẽ nào để vẽ máy bay trực thăng? Con tô màu ra sao?

**2.3 Hoạt động 3: Cùng cố**

- Trong khi vẽ máy bay con có gặp khó khăn gì không

- Con có hài lòng với bức tranh của mình không? Con có nuối tiếc gì không?

- Nếu còn thời gian, con vẽ thêm gì khác cho bức

đuôi, cánh quạt, chân

- Thân máy bay to, phần thân trước to hơn phần thân sau

- Cô vẽ bằng nét cong tròn

- Cô vẽ bằng 2 nét xiên

- Trẻ trả lời

- Trẻ nêu nhận xét

- Trẻ trả lời

- Con vẽ phần thân máy

- Con vẽ bằng nét cong

- Trẻ trả lời

- Trẻ vẽ

- Trẻ trả lời

- Con trang trí thêm cho

tranh không?

- Con định làm gì với bức tranh của con?

**3. Kết thúc:** Trẻ đánh giá quá trình hoạt động của trẻ và cô đánh giá chung

- Trong quá trình máy bay trực thăng con cảm thấy NTN?

- Con yêu quý nhất điều gì từ bức tranh của con (bạn)?

- Cô nhận xét giáo dục trẻ: Khi ngồi trên máy bay phải tuân thủ theo đúng hướng dẫn của người tiếp viên hàng không...

Cô cùng trẻ đọc bài thơ : “ Em đi máy bay”

bức tranh thêm đẹp

- Trẻ trả lời

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ đọc cùng cô

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Quan sát xe ô tô con

Trò chơi vận động: Làm theo tín hiệu

Chơi theo ý thích : Chơi với đồ chơi NT, vẽ, xếp hình PTGT từ các nguyên vật liệu tự nhiên (sỏi, que, lá ...), gấp thuyền...

**a. Mục tiêu giáo dục:**

+Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, một số đặc điểm, ích lợi của xe ô tô con. Xe ô tô có đầu xe, thân xe, đuôi. Đầu xe có đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, gương xe. Thân xe gồm có cửa xe... bên trong xe có ghế ngồi, bên dưới có các bánh xe, đuôi xe có đèn xe và biển số...xe ô tô con có 4 chỗ ngồi...

+ Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Chơi trò chơi đúng luật

+Thái độ:

- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, biết 1 số luật khi ngồi trên xe ô tô.

**b. Chuẩn bị :**

+ Chuẩn bị của cô:

- Đồ dùng: Cô liên hệ gia đình có ô tô con gần trường.
- Đồ chơi: Phấn, hạt hạt, bóng, vòng, sỏi.....

+Chuẩn bị của trẻ:

- Đồ chơi: phấn, hạt hạt, que, lá cây, sỏi, giấy màu...
- Tâm thế: Kiểm tra sức khỏe trẻ. Trẻ thoải mái, vui vẻ

**c. Tiến hành :**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<b>1. Gây hứng thú:</b> Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa giả làm chú tài xế lái ô tô vừa hát bài: Em tập lái ô tô	- Trẻ làm theo cô
<b>2. Tổ chức:</b> 2.1. HĐ 1: Quan sát: Xe ô tô con - Cho cả lớp đứng quây quần xung quanh xe ô tô con + Đây là xe gì ?	- Xe ô tô con

<p>+ Xe có những phần nào?  + Đầu xe có những bộ phận nào? Dùng để làm gì?  Cho trẻ lên chỉ và gọi tên các bộ phận của xe.  - Trẻ nhận xét bổ sung ý kiến lẫn nhau. (Cô đưa ra một số câu hỏi gợi ý: Xe ô tô có những bộ phận nào? Có tác dụng gì? Nếu thiếu sẽ như thế nào? Xe ô tô đi được là nhờ có gì?...)  =&gt; Đây là xe ô tô con xe có có phần đầu xe, thân xe, đuôi xe. Đầu xe có đèn chiếu sáng, đèn xi nhan, gương xe. Bên trong xe có hộp đồng hồ đo km, vô lăng, ghế ngồi... bánh xe tròn, có lốp vành, nan hoa...Đuôi xe có biển số và đèn xi nhan. Xe ô tô đi được là nhờ có xăng, dầu nhớt...  + Khi ngồi trên xe ô tô như thế nào là an toàn ?  =&gt; Khi ngồi trên xe ô tô phải ngồi ngay ngắn thắt dây an toàn không thò đầu qua cửa xe...  2.2 HĐ 2: Trò chơi vận động: Làm theo tín hiệu  - Luật chơi : Các phần ứng giao thông theo tín hiệu đèn  - Các chỉ dẫn : Trẻ gọi tên các phần ứng giao thông đang đi trên đường, khi cả tín hiệu đèn giao thông các phần ứng giao thông phải tuân theo tín hiệu đèn đã  - Cho trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, nhận xét động viên trẻ  2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích :  - Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đã chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...  - Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoải mái nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.  <b>3. Kết thúc:</b>Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay</p>	<p>- Đầu xe, thân xe, đuôi xe  - 2-3 trẻ chỉ gọi tên và nêu tác dụng các bộ phận  - Trẻ bổ sung ý kiến   - Trẻ lắng nghe   - Ngồi ngay ngắn, thắt dây an toàn...   - Trẻ lắng nghe   - Trẻ chơi 2, 3 lần   - Trẻ chơi theo ý thích   - Trẻ tập trung quanh cô, nghe cô nhận xét.</p>
--	--

#### 4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

##### 5. Chơi hoạt động theo ý thích

+TC: Ai nhanh hơn

- Yêu cầu: Trẻ có thể : dựa trên bài hát /câu chuyện quen thuộc thay 1 từ hoặc 1 cụm từ (VD: hát mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm thay cho bà ơi bà cháu yêu bà lắm...)

- Chuẩn bị: 1 số bài hát: Cháu yêu bà, Bé đi mẫu giáo... Câu chuyện: Ba cô gái

- Luật chơi: Đội nào sáng tác thay thế được 1 từ hay cụm từ trong bài hát, câu chuyện nhiều nhất là thắng cuộc

- Tiến hành: Cô cho trẻ về 3 đội chơi, Cô hát 1 câu hát hay cả bài hát hay kể 1 đoạn chuyện quen thuộc. Sau 1 thời gian khoảng 3-4 phút suy nghĩ, các đội sẽ lắc xác xô để giành quyền trả lời: Thay thế 1 số từ ngữ trong lời bài hát câu chuyện. Mỗi lần trẻ dùng từ thay thế hợp lí, đội đó được thưởng 1 bông hoa

+ Cô chơi mẫu 1 lần. VD: hát mẹ ơi mẹ con yêu mẹ lắm thay cho bà ơi bà cháu yêu bà lắm...

+ Kết thúc trò chơi: cô cô kiểm tra kết quả, động viên khuyến khích trẻ

## **6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khoẻ:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ năm, ngày 19 tháng 03 năm 2026*

## **I. Các hoạt động giáo dục**

### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường thủy: Con biết những phương tiện giao thông nào đi trên mặt nước? Con biết gì về phương tiện giao thông đó?....

- TDS: (Như KHT).

**2. Học:** PTNT: Toán: Tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 9

### **a. Mục tiêu giáo dục:**

+ Kiến thức  
- Trẻ biết tách 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách tách khác nhau và khi gộp lại tổng vẫn là 9.

**+ Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng tách và gộp .

**+ Thái độ:**

- Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô.

**b. Chuẩn bị**

**+ Chuẩn bị của cô**

- Đồ dùng: Nhóm đồ chơi các phương tiện giao thông có số lượng là 9, ít hơn 9 để xung quanh lớp; các cặp thẻ số : 1-8, 2-7, 3-6, 4-5. 9 mũ bảo hiểm.

**+ Chuẩn bị của trẻ:**

- Đồ dùng : Mỗi trẻ 1 rô đưng 9 mũ bảo hiểm, các cặp thẻ số: 1-8, 2-7, 3-6, 4-5 và bảng con.

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục cô và trẻ gọn gàng

**c. Tiến hành**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1.Gây hứng thú.</b> - Cô cho trẻ hát : Đi đường em nhớ + Bài hát nhắc nhở các con điều gì? + Khi tham gia giao thông, người ngồi trên xe máy phải tuân theo những quy định nào?</p> <p><b>2. Tổ chức</b> 2.1: HĐ1: Luyện tập nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 9 - Cho trẻ tìm xung quanh lớp các nhóm phương tiện giao thông có số lượng trong phạm vi 9 - Yêu cầu trẻ thêm vào để tạo số lượng 9 - Cho trẻ đếm cô và cả lớp kiểm tra ( Cô kết hợp trò chuyện về những phương tiện giao thông đó) 2.2. HĐ2: Tách - gộp 9 đối tượng thành 2 phần, thêm bớt trong phạm vi 9 - Cô gắn 9 mũ bảo hiểm lên bảng cho trẻ đếm. - Cô tách số mũ bảo hiểm làm 2 phần ( 1-8, 2-7, 3-6, 4-5 ) cho trẻ đoán cách tách của cô. Sau mỗi lần tách cô gộp số mũ bảo hiểm lại hỏi trẻ tổng là bao nhiêu? - Cô hỏi trẻ: + Trong rô của con có gì ? + Người ngồi trên phương tiện giao thông nào phải đội mũ bảo hiểm ? *Cho trẻ tách số mũ bảo hiểm theo ý thích: - Cho trẻ tách số mũ bảo hiểm ra làm 2 phần úp tay lên, cô đoán số mũ bảo hiểm ở mỗi tay của trẻ - Nếu cô đoán đúng thì ai chia giống bạn mở tay ra</p>	<p>- Trẻ hát 1 lần - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ làm theo yêu cầu - Trẻ tìm và đếm - Trẻ kiểm tra cùng cô - Trẻ đếm - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cô cho trẻ gộp số mũ bảo hiểm lại hỏi trẻ tổng là bao nhiêu mũ bảo hiểm ? ( đếm )</p> <p>* Cô cho trẻ tách số mũ bảo hiểm theo yêu cầu của cô:</p> <p>- Cô yêu cầu trẻ tách số mũ bảo hiểm làm 2 phần theo yêu cầu của cô: 1-8, 2-7, 3-6, 4-5...Cô kết hợp hỏi trẻ sau mỗi lần tách:</p> <p>+ Bên tay phải có 4 (...) mũ bảo hiểm thì bên tay trái sẽ là mấy ?...</p> <p>- Sau mỗi lần tách cô cho trẻ gộp số mũ bảo hiểm lại và nói kết quả</p> <p>*Cô cho trẻ tách số mũ bảo hiểm theo cặp số:</p> <p>- Cô cho trẻ tách số mũ bảo hiểm theo cặp số trong rổ của trẻ. Cô cho trẻ đặt số ra bảng và tách theo số đã đặt. Cô có thể hỏi trẻ:</p> <p>+ Vì sao con lại tách như vậy?</p> <p>=&gt; Có thể tách 9mũ bảo hiểm thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau: một bên là 1 thì bên còn lại là 8, một bên là 2 thì bên còn lại là 7....nhưng khi gộp lại tổng vẫn là 9 mũ bảo hiểm.</p> <p><b>2.3.HĐ3: Luyện tập: Trò chơi Tìm nhà</b></p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi "Tìm nhà "</p> <p>- Cách chơi: Cô có các ngôi nhà gắn các thẻ chấm tròn có số lượng là 1,2,3,4 trẻ cầm các thẻ chấm tròn có số lượng 5, 6, 7, 8 các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “Tìm nhà” thì trẻ sẽ phải về nhà sao cho số chấm tròn trên tay và số chấm tròn ở ngôi nhà gộp lại bằng 9</p> <p>- Luật chơi : Ai về sai phải nhảy lò cò về đúng nhà của mình</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi cả lớp</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi, cho trẻ đổi thẻ chấm tròn</p> <p>- Cô nhận xét nhắc nhở trẻ</p> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <p>- Hát bài : Đường em đi ( 1,2 lần)</p>	<p>- Trẻ mở ra</p> <p>- Là 9, trẻ đếm</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô</p> <p>- Là 5</p> <p>- Trẻ gộp</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát cùng cô rồi đi ra ngoài.</p>
---	---

### 3. Chơi ngoài trời

- Quan sát : Thời tiết
- Trò chơi: kéo co
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

#### a) Mục tiêu giáo dục:

- Kiến thức: Trẻ biết một số đặc điểm của thời tiết. Trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của quang cảnh xung quanh trường. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên sắp xảy ra. Biết cách chơi trò chơi
- Kỹ năng: Có kỹ năng quan sát, nhận xét

- Thái độ: Giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp thời tiết. Vui chơi đoàn kết

**b) Chuẩn bị:**

- 2 sợi dây thừng
- phấn, sỏi, lá cây...

**c) Tiến hành:**

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú:</b> Cô kiểm tra sức khỏe trẻ, cho trẻ ra sân, vừa đi vừa hát: đi chơi, đi chơi...</p> <p><b>2. Tổ chức:</b></p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát: Cho trẻ quan sát thời tiết → hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trời hôm nay như thế nào ?</li><li>- Con nhìn thấy những gì trên bầu trời?</li><li>- Mây màu gì ? tại sao con nhìn thấy (không nhìn thấy ) mặt trời ?</li><li>- Trời có gió không ? Vì sao con biết ?</li><li>- Cây cối trên sân trường như thế nào ?</li><li>- Các con mặc trang phục gì đến lớp ?</li><li>- Con có dự báo gì về tiết trời buổi trưa ( chiều, ngày mai...)</li><li>- Bây giờ là mùa gì ? Tiết trời mùa thu có những điểm gì nổi bật ?</li><li>- Tiết trời mùa thu có đặc điểm gì khác so với tiết trời mùa hè ?</li><li>- Mùa thu thường có những hoạt động nào ?</li><li>- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ</li></ul> <p>2.2. HĐ 2: Trò chơi: Kéo co. Cô nêu luật chơi, cách chơi</p> <p>+ Luật chơi: Bên nào giẫm vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ làm 2 nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn 1 trẻ khỏe nhất đứng đầu hàng sát vạch chuẩn, cầm sợi dây thừng và các trẻ khác cùng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô, tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu đứng đầu hàng nhóm nào giẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc.</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời câu hỏi của cô, làm theo cô</li><li>- Trẻ quan sát thời tiết</li><li>- Nóng (mát mẻ, có nắng...)</li><li>- Mặt trời, mây...</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Có gió vì con thấy lá cờ bay...</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Mùa thu trời mát mẻ, gió thổi nhẹ, nắng nhẹ</li><li>- Trời mùa thu mát mẻ, trời mùa hè nóng bức...</li><li>- Khai giảng năm học mới, tết trung thu</li><li>- Trẻ lắng nghe.</li><li>- Trẻ chơi 4,5 lần</li></ul>

Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ

2.3. HĐ3: Chơi tự do : Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi

**3. Kết thúc:** nhận xét động viên trẻ

- Cho trẻ chơi theo ý thích
- Trẻ lắng nghe, tham gia ý kiến, thu dọn đồ chơi cùng cô

**4. Chơi hoạt động ở các góc:** Như KHT

**5. Chơi hoạt động theo ý thích:**

+TC: Bé làm đèn hiệu giao thông

- Chuẩn bị: Đèn xanh, đỏ, vàng bằng bìa màu cho mỗi trẻ 1 đèn

Vẽ 1 vòng tròn tượng trưng cho trụ đèn giao thông

- Luật chơi: Bạn đứng đèn (nhảy vào vòng tròn giơ cao đèn) khi cô nói tín hiệu tương ứng với đèn.

- Tiến hành: Cô cho trẻ tự lấy cho mình một đèn. Cô chỉ vào vòng tròn và nói: “Đây là cột đèn hiệu giao thông, khi nghe cô nói tín hiệu, các con sẽ nhảy vào vòng, giơ cao đèn và nói đèn màu đó nhé”.

Ví dụ: Cô nói “Được đi”, các bạn có đèn xanh nhảy vào vòng giơ cao đèn, cả lớp nói “Đèn xanh”, tương tự “ Chuẩn bị- Đèn vàng”, “dừng lại- Đèn đỏ”

Cho trẻ vừa đi vừa hát. Khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ chơi như trên. Cô có thể tăng dần tốc độ tín hiệu. Sau đó, cô cho trẻ tìm bạn có đèn khác màu đổi đèn và tiếp tục chơi. ( chơi 4,5 lần).

**6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

**II. Đánh giá và điều chỉnh**

\*Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\*Tình trạng sức khoẻ:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng:

*Thứ sáu, ngày 20 tháng 03 năm 2026*

## **I. Các hoạt động giáo dục**

### **1. Đón trẻ, chơi, thể dục sáng:**

- Trò chuyện về một số loại phương tiện giao thông đường hàng không: Đố: Chẳng phải là chim/ Mà bay trên trời/ Chở được nhiều người/ Đi khắp mọi nơi/ Là cái gì? ( Máy bay) Máy bay là phương tiện giao thông đường nào? Con hãy kể tên các phương tiện giao thông đường hàng không?...

- TDS: (Như KHT).

### **2. Học: PTNN: Chữ cái: Làm quen chữ p, q**

#### **a. Mục tiêu giáo dục:**

- Kiến thức: Trẻ nhận biết, phân biệt chữ p,q, biết cách phát âm chữ p,q; biết cách chơi trò chơi.

- Kỹ năng: Trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của 2 chữ cái p,q. Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Thái độ: Hứng thú tham gia hoạt động. Có nề nếp thói quen trong học tập và các trò chơi.

#### **b. Chuẩn bị:**

- Cô và mỗi trẻ: Thẻ chữ p,q; chữ rỗng p,q; tranh chữ cái p,q

- Tranh chữ cái có từ: xe đạp, qua đường, thẻ chữ rời để ghép các từ trên.

#### **c. Tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Dự kiến hoạt động của trẻ</b>
<b>1. Gây hứng thú:</b> Trẻ cùng cô hát bài hát “Đi xe đạp” - Trò chuyện về nội dung bài hát	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô
<b>2. Tổ chức:</b> <b>2.1. Hoạt động 1:</b> Làm quen với chữ p,q - Cô đọc câu đố: Xe gì 2 bánh/ Đạp chạy bon bon/ Chuông kêu kính coong/ Đứng yên thì đỗ - Cô đưa tranh có hình ảnh. Dưới bức tranh có từ “Xe đạp”. Cô đọc từ dưới tranh. Sau đó, cho cả lớp đọc và đếm số tiếng. - Cô ghép từ bằng băng chữ rời. Yêu cầu trẻ tìm chữ cái đã học - Yêu cầu trẻ tìm chữ màu đỏ - Cô giới thiệu chữ p có 1 nét sổ thẳng phía trái, và 1 nét cong tròn nằm phía phải.	- Trẻ đoán “xe đạp” - Trẻ đọc từ dưới tranh - Trẻ tìm chữ đã học chữ đó học - Trẻ tìm chữ màu đỏ (chữ p) - Trẻ tri giác chữ rỗng nhắc lại cấu tạo

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn cách phát âm : khi phát âm chữ « p », cô phát âm bằng môi, hai môi cô bật mạnh phát âm « p »</li> <li>- Cô cho lớp phát âm, cá nhân trẻ phát âm</li> <li>- Cô giới thiệu chữ p in hoa, viết thường rồi cất dần chữ</li> <li>* Tương tự với chữ q cô dùng tranh có từ “qua đường”:</li>   <li>- So sánh chữ p,q</li>   <li>- Tìm xung quanh lớp các từ có chứa p,q</li> </ul> <p><b>2.2. Hoạt động 2:</b> Trò chơi luyện tập: Ai nhanh hơn làm đúng theo yêu cầu của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lần 1: Tìm và giơ thẻ chữ theo yêu cầu: Cô phát âm /miêu tả cấu tạo chữ cái</li> <li>- Cô yêu cầu trẻ tìm tranh có chữ p,q</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b> Cùng cô hát "Em đi qua ngã tư đường phố " (1,2 lần)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Lớp phát âm, cá nhân phát âm</li> <li>- Trẻ đọc các kiểu chữ</li>   <li>- Giống: có 1 nét sổ thẳng và nét cong tròn</li> <li>- Khác: Chữ p có 1 nét sổ thẳng phía trái, nét cong tròn phía phải, chữ q có nét cong tròn phía trái, nét sổ thẳng phía phải.</li> <li>- Trẻ tìm chữ</li>   <li>- Trẻ tìm và giơ thẻ chữ theo yêu cầu</li> <li>- Trẻ thực hiện</li> <li>- Trẻ hát 1-2 lần rồi ra đi ra ngoài</li> </ul>
--	--

**3. Chơi ngoài trời:** Quan sát: Quan sát đường bộ

Trò chơi vận động: Kéo co

Chơi theo ý thích : Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ, xếp hình...

**a. Mục tiêu giáo dục**

+ Kiến thức:

- Trẻ biết trên đường bộ trên đường đất liền dùng cho người đi bộ và các loại xe

+ Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát. Rèn kỹ năng đi đúng phần đường của mình

+ Thái độ:

- Trẻ được hít thở không khí trong lành, hứng thú chơi trò chơi
- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường, tuân theo luật giao thông..

**b. Chuẩn bị**

- + Dây thừng
- + Phấn, hạt hạt, bóng, vòng, sỏi.....

### c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Gây hứng thú</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân trường vừa đi vừa hát bài : Khúc hát dạo chơi. Dẫn dắt trẻ quan sát đường bộ</li> </ul> <p><b>2. Tổ chức</b></p> <p>2.1. HĐ1: Quan sát đường bộ: Cho trẻ đi đến cổng trường</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chúng mình đang đứng ở đâu?</li> <li>+ Hàng ngày các con đến trường đi trên đường gì?</li> <li>- Giới thiệu quan sát đường bộ</li> <li>+ Tại sao lại gọi là đường bộ?</li> <li>- Cho trẻ quan sát trên đường có những xe nào đi</li> <li>+ Những phương tiện giao thông nào đi trên đường bộ?</li> <li>+ Chúng mình đi ở đâu?</li> <li>+ Để đảm bảo an toàn giao chúng mình phải như thế nào? Nơi đường có vỉa hè thì sao?</li> <li>+ Các phương tiện giao thông khi đi trên đường sẽ gây ra điều gì có hại cho môi trường?</li> </ul> <p>=&gt; Đường bộ là đường trên đất liền dùng cho người đi bộ và các loại xe, khi các phương tiện đi qua rất bụi làm ô nhiễm môi trường.. để đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn, khi đi bộ đi sát lề đường phía bên tay phải, không được chơi đùa dưới lòng đường...Không vứt rác ra đường.</p> <p>2.2 HĐ 2: Trò chơi vận động: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Cô giới thiệu tên trò chơi Kéo co</li> <li>- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> <li>- Tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi 2,3 lần</li> <li>- Cô bao quát, động viên, điều khiển để trẻ chơi</li> </ul> <p>2.3. HĐ 3: Chơi theo ý thích :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô phân khu vực cho trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi đã chuẩn bị và đồ chơi ngoài trời...</li> <li>- Cô bao quát nhắc nhở để trẻ chơi an toàn, đoàn kết, tạo điều kiện thoả mãn nhu cầu vận động của trẻ, nhắc nhở trẻ sắp xếp đồ dùng gọn gàng, giữ vệ sinh sân trường; không nói to, không chơi ngoài khu vực quy định.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô tập trung trẻ, kiểm tra số lượng và cho trẻ vệ sinh, chuyển hoạt động nhắc trẻ rửa tay đúng cách, tiết kiệm nước khi rửa tay</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đứng ở cổng trường</li> <li>- Đường bộ</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Xe máy, xe đạp...</li> <li>- Đi sát lề đường bên phải ( Đi trên vỉa hè)</li> <li>- Bụi và khói</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</li> <li>- Trẻ chơi</li> <li>- Trẻ chơi theo ý thích hứng thú.</li> <li>- Trẻ tập trung quanh cô, nghe cô nhận xét.</li> </ul>

### 4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

## **5. Chơi, hoạt động theo ý thích:** Nêu gương cuối tuần

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

## **6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ :**

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ . Chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

## **II. Đánh giá và điều chỉnh**

\* Sĩ số: 34 có mặt vắng mặt

\* Tình trạng sức khỏe:

\* Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi:

\* Kiến thức, kỹ năng: